

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công, CCB nghèo, hộ nghèo trên địa bàn tỉnh đến ngày 31/7/2020

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 25/7/2019 của Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở kiên cố cho người có công, cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Hà Giang,

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở kiên cố cho người có công, cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến ngày 31/7/2020 như sau:

1. Kết quả tiếp nhận kinh phí hỗ trợ:

- 1.1. Tổng kinh phí các đơn vị, cá nhân đăng ký cam kết hỗ trợ là 228,358 tỷ đồng.
- 1.2. Kinh phí hỗ trợ Chương trình của các đơn vị, cá nhân chuyển vào tài khoản của Sở Lao động - TB&XH đến ngày 24/7/2020 là 152,192 tỷ đồng.
- 1.3. Số kinh phí các đơn vị, cá nhân cam kết tài trợ chưa chuyển tiền là 71,28 tỷ đồng.
- 1.4. Số kinh phí các đơn vị đã hỗ trợ trực tiếp cho các huyện là 4,886 tỷ đồng.
- 1.5. Kinh phí Sở LĐ-TB&XH đã chuyển cho các huyện hỗ trợ: 151,56 tỷ đồng (tương đương hỗ trợ 2.526 nhà).
- 1.6. Số kinh phí còn dư trên tài khoản là 665,47 triệu đồng. Trong đó: Số dư kinh phí các đơn vị ủng hộ chương trình là 632,68 triệu đồng; số còn lại là số dư cũ của Sở LĐ-TB&XH thuộc chương trình khác (trước khi phát động ủng hộ chương trình).

2. Kết quả triển khai thực hiện tại các huyện, thành phố:

2.1. Năm 2019, toàn tỉnh đã có 1.402 hộ gia đình đã triển khai xây dựng nhà ở, bao gồm: 153 hộ gia đình chính sách người có công, 368 hộ cựu chiến binh nghèo, 723 hộ nghèo xã biên giới và 158 hộ nghèo xã nội địa (trong đó số hộ hỗ trợ từ nguồn của Ban chỉ đạo tỉnh là 1.218 hộ, bao gồm: 148 hộ gia đình chính sách người có công, 365 hộ cựu chiến binh nghèo và 705 hộ nghèo xã biên giới), còn lại là do các ngành, các huyện tự vận động; đã hoàn thành.

2.2. Năm 2020: Tính đến ngày 31/7/2020, đã có đã có 1.812 hộ khởi công xây dựng, gồm: 61 hộ gia đình chính sách người có công, 108 hộ cựu chiến binh nghèo, 789 hộ nghèo xã biên giới, 66 hộ nghèo thuộc xã NTM năm 2020 và 788 hộ nghèo xã nội địa.

* Luỹ kế toàn tỉnh đã có **3.214 hộ** gia đình đã triển khai xây dựng nhà ở, gồm: 214 hộ gia đình chính sách người có công, 476 hộ cựu chiến binh nghèo, 1.512 hộ nghèo xã biên giới, 66 hộ nghèo thuộc xã NTM và 946 hộ nghèo xã nội địa, cụ thể:

- Số hộ hỗ trợ từ nguồn của Ban chỉ đạo tỉnh là 2.749 hộ/2.657 chỉ tiêu giao (các huyện đã khởi công hoàn thành chỉ tiêu tỉnh giao, riêng huyện Vị Xuyên khởi công vượt quá 76 hộ, Xín Mần vượt quá 16 hộ), bao gồm: 196 hộ gia đình chính sách người có công, 460 hộ cựu chiến binh nghèo, 1.476 hộ nghèo xã biên giới, 65 hộ nghèo thuộc xã NTM và 552 hộ nghèo xã nội địa.

- Số hộ các huyện và các ngành đã tự vận động nguồn lực tổ chức triển khai hỗ trợ là 365 hộ (tăng 122 hộ so với thời điểm giao chỉ tiêu theo Văn bản số 1540/UBND-KTTH ngày 20/5/2020 của UBND tỉnh).

- Số hộ thuộc chương trình Đại đoàn kết do Ủy ban MTTQ tỉnh triển khai: 100 hộ/100 hộ.

* Đến ngày 31/7/2020, toàn tỉnh đã có **2.695 hộ** đã hoàn thành, trong đó:

- Số hộ hỗ trợ từ nguồn của Ban chỉ đạo tỉnh là 2.331 hộ (trong đó có 189 hộ gia đình chính sách người có công, 452 hộ cựu chiến binh nghèo, 1.305 hộ nghèo xã biên giới, 54 hộ nghèo xã NTM và 331 hộ nghèo xã nội địa).

- Số hộ các huyện và các ngành đã tự vận động nguồn lực tổ chức triển khai hỗ trợ: 299 hộ.

- Số hộ thuộc chương trình Đại đoàn kết do Ủy ban MTTQ tỉnh triển khai: 65 hộ.

(có biểu báo cáo tiến độ kèm theo)

3. Phương hướng, nhiệm vụ tiếp theo:

3.1. Ban chỉ đạo tỉnh: Tiếp tục kêu gọi, vận động các tập đoàn, tổng công ty, các đơn vị trong và ngoài tỉnh hỗ trợ kinh phí để triển khai số nhà ở theo kế hoạch năm 2020.

3.2. Ban chỉ đạo cấp huyện:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình đã khởi công, đảm bảo hoàn thành trước ngày 15/9/2020;

- Chỉ đạo Ban chỉ đạo 4 huyện vùng cao núi đá phía Bắc khẩn trương triển khai thí điểm lợp bằng vật liệu nhựa ASA/PVC theo chủ trương và chỉ đạo của Ban chỉ đạo tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng BCĐ (b/c);
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh - Phó Trưởng BCĐ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Các ngành thành viên BCĐ 1953-QĐ/TU;
- Huyện ủy các huyện, thành phố;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Vnptioffice;
- LĐVP (CVP, PVP_{pk});
- Lưu: VT, KTTH.

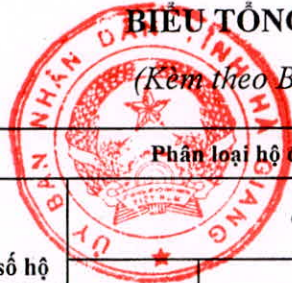
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Đức Quý

BIỂU TỔNG HỢP BÁO CÁO TIẾN ĐỘ LÀM NHÀ Ở ĐẾN NGÀY 31/7/2020

(Kèm theo Báo cáo số 367/BC-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh Hà Giang)



STT	Huyện, TP	Phân loại hộ đã, đang làm nhà ở					Trong đó							Tổng số hộ đã hoàn thành
		Tổng số hộ đã triển khai	Chia theo đối tượng					Số nhà theo Chương trình Tỉnh ủy		Số nhà Đại đoàn kết		Số nhà các huyện, các ngành tự huy động		
			Hộ người có công	Hộ CCB nghèo	Hộ nghèo xã biên giới	Hộ nghèo xã NTM	Hộ nghèo xã nội địa	Số nhà đã triển khai	Số nhà đã hoàn thành	Số nhà đã triển khai	Số nhà đã hoàn thành	Số nhà đã triển khai	Số nhà đã hoàn thành	
A	B	1=2+...+6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13=8+10+12
1	Mèo Vạc	410	4	29	280	21	76	346	275	11	11	53	50	336
2	Đồng Văn	415	2	15	363		35	369	327	11	8	35	30	365
3	Yên Minh	377	7	38	241		91	296	270	11	7	70	53	330
4	Quản Bạ	266	11	25	188		42	251	204	10	6	5	4	214
5	Hoàng Su Phì	445	20	174	147	7	97	423	417	11	3	11	9	429
6	Xín Mần	496	7	77	170	13	229	461	392	11	11	24	24	427
7	Vị Xuyên	380	34	44	123	9	170	297	188	10	10	73	61	259
8	Quang Bình	149	22	29		15	83	90	71	7	5	52	44	120
9	Bắc Quang	182	99	32		1	50	145	125	7	1	30	16	142
10	Bắc Mê	84	3	12			69	71	62	7	2	6	3	67
11	Thành phố HG	10	5	1			4	-		4	1	6	5	6
Tổng cộng		3.214	214	476	1.512	66	946	2.749	2.331	100	65	365	299	2.695

BIỂU TỔNG HỢP BÁO CÁO TIẾN ĐỘ LÀM NHÀ Ở NGUỒN HỖ TRỢ TỪ BAN CHỈ ĐẠO TỈNH

(Kèm theo Báo cáo số 367/BC-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh Hà Giang)

STT	Huyện, TP	Chỉ tiêu giao tại Công văn số 1540/UBND-KTTH để đủ 3.000 nhà	Số nhà đã khởi công đến thời điểm hiện nay	Kinh phí tỉnh đã cấp cho các huyện		Số nhà còn cần hỗ trợ các huyện (theo thực tế đã khởi công, bao gồm cả số vượt chỉ tiêu giao của các huyện VX, XM)		Trong đó			
								Số tiền còn phải cấp cho các huyện theo chỉ tiêu giao tại Công văn số 1540/UBND-KTTH để đủ 3.000 nhà		Số nhà vượt chỉ tiêu	
				Số nhà	Số tiền (tr.đ)	Số nhà	Số tiền (tr.đ)	Số nhà	Số tiền (tr.đ)	Số nhà	Số tiền (tr.đ)
<i>A</i>	<i>B</i>		<i>1</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=1-2-3</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>
1	Mèo Vạc	346	346	346	20.760	-	-	-	-	-	-
2	Đông Văn	369	369	356	21.360	13	780	13	780	-	-
3	Yên Minh	296	296	288	17.280	8	480	8	480	-	-
4	Quản Bạ	251	251	220	13.200	31	1.860	31	1.860	-	-
5	Hoàng Su Phì	423	423	416	24.960	7	420	7	420	-	-
6	Xín Mần	445	461	373	22.380	88	5.280	72	4.320	16	960
7	Vị Xuyên	221	297	221	13.260	76	4.560	-	-	76	4.560
8	Quang Bình	90	90	90	5.400	-	-	-	-	-	-
9	Bắc Quang	145	145	145	8.700	-	-	-	-	-	-
10	Bắc Mê	71	71	71	4.260	-	-	-	-	-	-
11	Thành phố HG					-	-	-	-	-	-
Tổng cộng		2.657	2.749	2.526	151.560	223	13.380	131	7.860	92	5.520